

Product Pricelist 2021



THÁI BÌNH DƯƠNG
Lighting Company


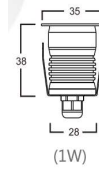

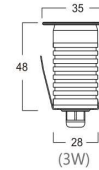

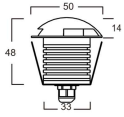

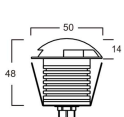

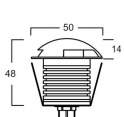

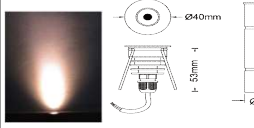

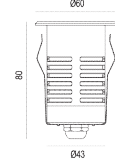

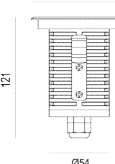
CÔNG TY TNHH SX TM CÔNG NGHỆ ĐIỆN THÁI BÌNH DƯƠNG


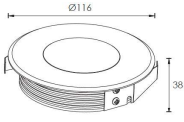

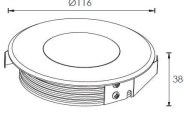

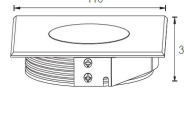

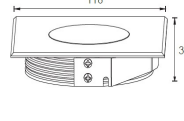

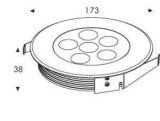

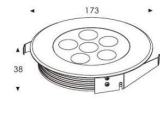

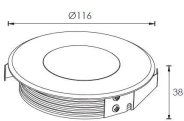

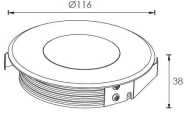

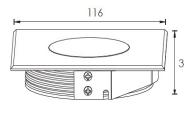

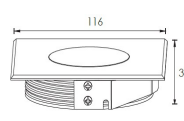
Địa chỉ : 410/70A, Khu Phố 7, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh


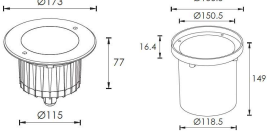

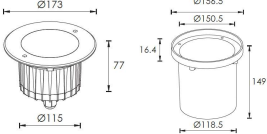

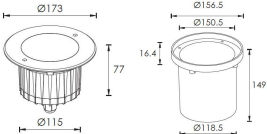

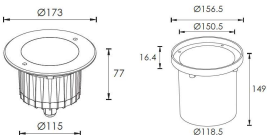

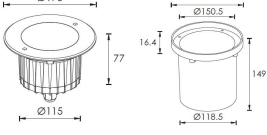

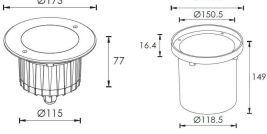

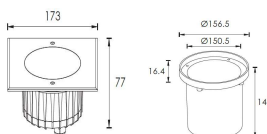

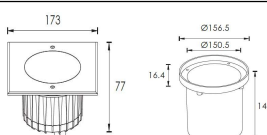

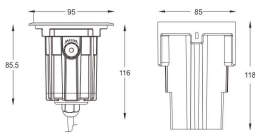

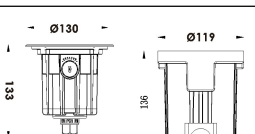
Hotline : 0974776053, ZALO : 0974776053


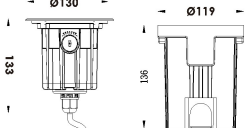

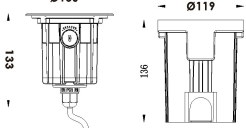

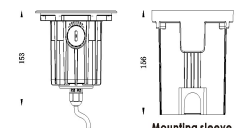

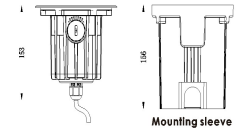

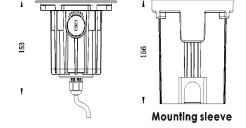

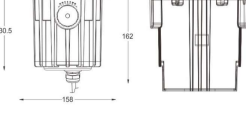

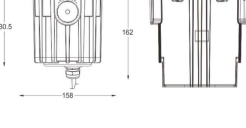

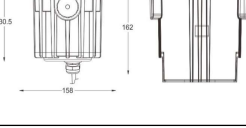

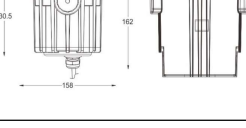

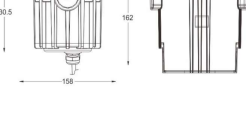
www.denledthaiduong.vn

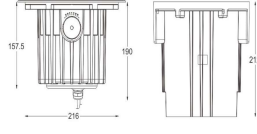
ĐÈN ÓP TRẦN


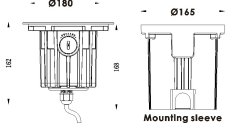

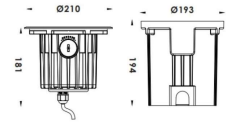

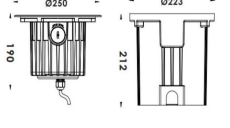

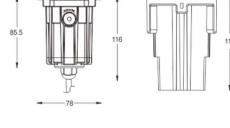

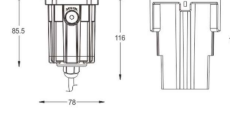

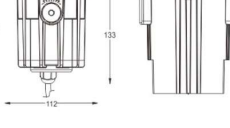

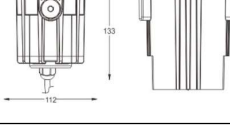

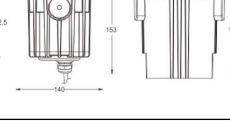

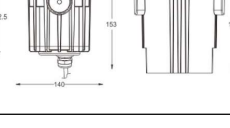

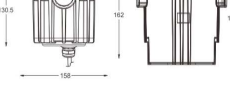
STT	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	HÌNH ẢNH	THÔNG SỐ ĐÈN	THÔNG SỐ ÁNH SÁNG	THÔNG SỐ KÍCH THƯỚC
1	LED INGROUD	TBDL-AD1WMN		1W, âm đất, 24VDC Góc chiếu: 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Kích thước Φ35×H48mm, cut hole: Φ28mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K CRI>80	
2	LED INGROUD	TBDL-AD3WMN		3W, âm đất, 24VDC Góc chiếu: 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Kích thước Φ35×H48mm, cut hole: Φ28mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
3	LED INGROUD Q1	TBDL-11303		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q1, (1 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
4	LED INGROUD Q2	TBDL-11304		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q2, (2 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
5	LED INGROUD Q3	TBDL-11305		OSRAM LED 3W / 280lm Beam Angle: Q3, (3 Tia sáng) material: lamp body (6063 aluminum), lamp size : Φ50×H48mm, cut hole : Φ33mm, input voltage: DC12-24V, wire: 36cm waterproof, high temperature wire, protection class: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>80	
6	LED INGROUD	TBD-TBD-3WET		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø43 x 78mm, cut hole: Φ52mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	
7	LED INGROUD	TBD-AQ3W		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø60x80mm, cut hole: Φ43mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	
8	LED INGROUD	TBD-AQ7W		7W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø86x121mm, cut hole: Φ54mm Dây 0.3m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K CRI>85	


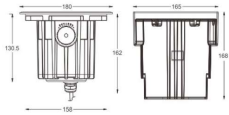

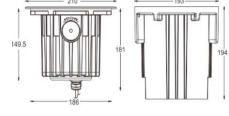

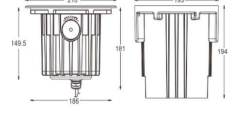

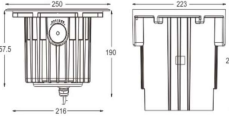

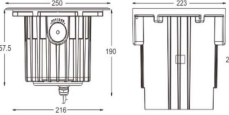
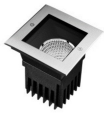
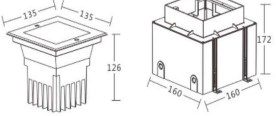

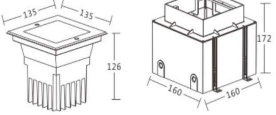

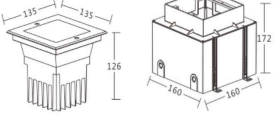

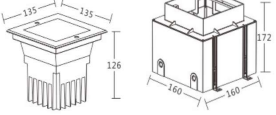
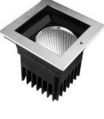
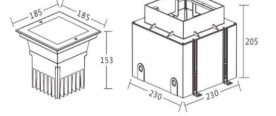
9	LED INGROUD	FB2XBR0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
10	LED INGROUD	FB2XBR0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	
11	LED INGROUD	FB2XBS0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
12	LED INGROUD	FB2XBS0318		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
13	LED INGROUD	FC2XBR0657		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $173 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
14	LED INGROUD	FB2XBS0657		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $173 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
15	LED INGROUD	FC2XBR0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 45°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
16	LED INGROUD	FC2XBR0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 45°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	
17	LED INGROUD	FC2XBS0357		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
18	LED INGROUD	FC2XBS0318		9W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM RBG CRI>85	


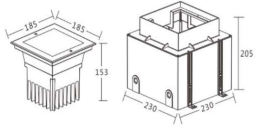
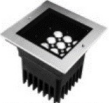
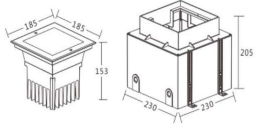

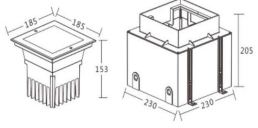
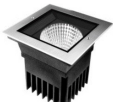
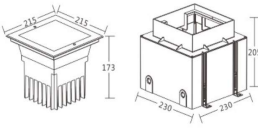

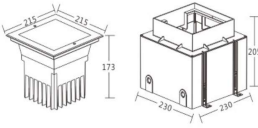

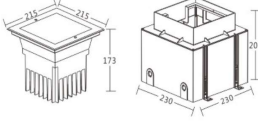

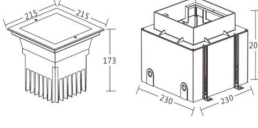

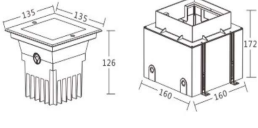

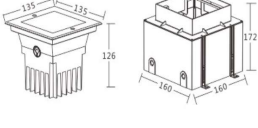

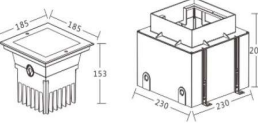
19	LED INGROUD	FB2BFR0657		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
20	LED INGROUD	FB2BFR0618		<p>18W, âm đất, 24VDC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM RBG CRI>85</p>	
21	LED INGROUD	FB2BFS0657		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
22	LED INGROUD	FB2BFS0618		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 38$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM RBG CRI>85</p>	
23	LED INGROUD	FC2BFR0657		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
24	LED INGROUD	FC2BFR0618		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM RBG CRI>85</p>	
25	LED INGROUD	FB2XBR0329		<p>12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
26	LED INGROUD	FB2XBR0329		<p>18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 77$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
27	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HAR0158		<p>3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 95 \times H90$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K /RGB/CRI>85</p>	
28	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HBR0358		<p>9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước $\Phi 130 \times H133$mm Dây 0.5m H05RN-F2$\times 1.0$ mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	


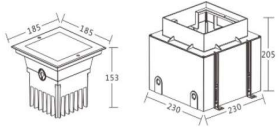

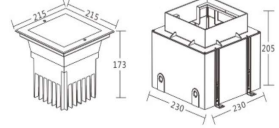

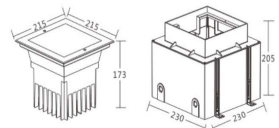

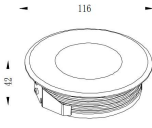

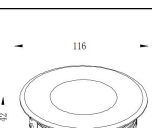

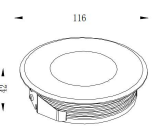

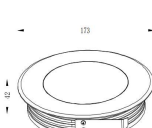

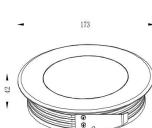

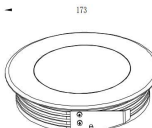

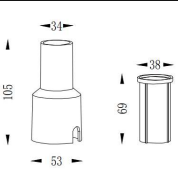
29	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HBR0218DMX		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø130×H133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
30	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HBR0220DMX		8W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø130×H133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
31	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HCR0658		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160×H153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
32	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HCR0418DMX		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160×H153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
33	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HCR0420DMX		16W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160×H153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
34	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HDR0958		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180×H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
35	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HD0618DMX		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180×H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
36	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HD0620DMX		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°/15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180×H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
37	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HDR0958		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180×H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
38	LED INGROUD CHÍNH GÓC	XB2HDR0918DMX		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180×H162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	


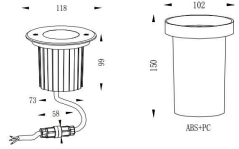

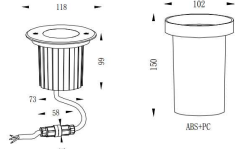

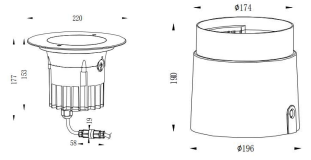

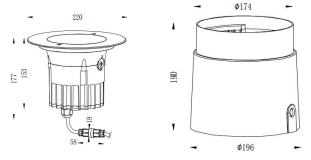

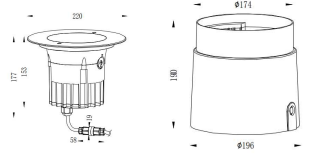
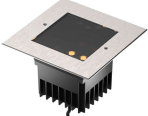
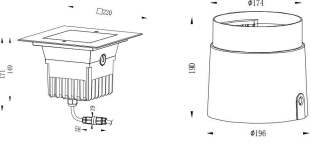
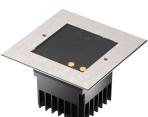
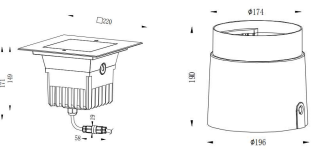
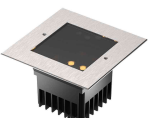
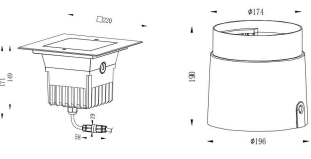

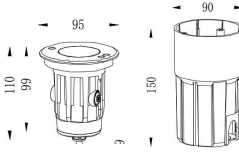

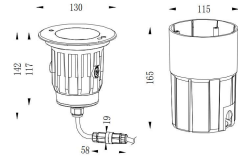
39	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0110DMX		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
40	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1258		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
41	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1218DMX		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
42	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER1220DMX		48W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
43	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HF1858		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
44	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HFR1818DMX		44W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(3-in-1Color) CRI>85	
45	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HFR1820DMX		72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/25°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE RBG(4-in-1Color) CRI>85	
46	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HAR0158		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
47	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HBR0110		10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø130*133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
48	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HCR0115		15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°/30°/40°/60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	


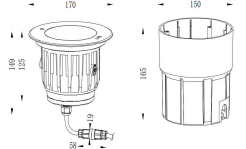

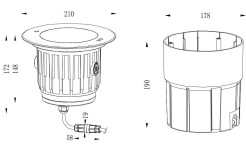

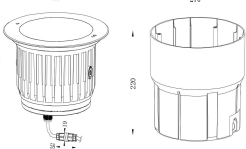

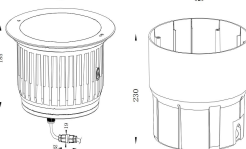

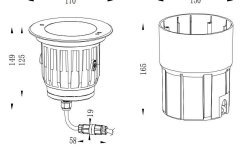

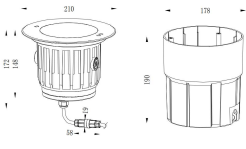

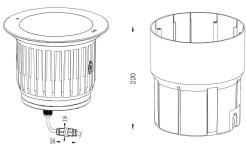

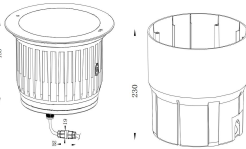

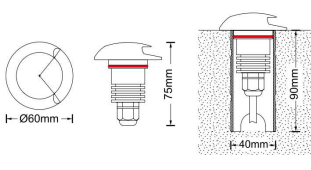

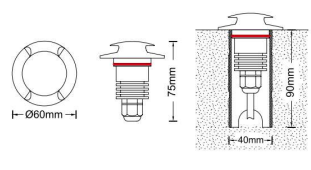
49	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER0125		20W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
50	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HER0125		25W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø210*193mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
51	LED INGROUD CHỈNH GÓC	XB2HFR0140		40W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Clear Kích thước Ø250*212mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
52	LED INGROUD	TBD-DIL0103		3W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 30°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
53	LED INGROUD	TBD-DIL0103		5W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø95*116mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
54	LED INGROUD	TBD-DIL0302		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø130*133mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
55	LED INGROUD	TBD-DIL0110		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
56	LED INGROUD	TBD-DIL0602		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
57	LED INGROUD	TBD-DIL0115		15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Ø160*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
58	LED INGROUD	TBD-DIL0902		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


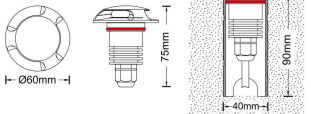

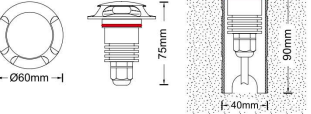

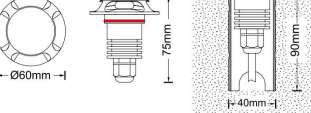
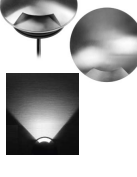
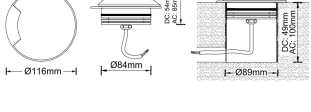
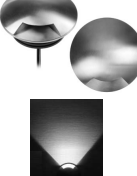
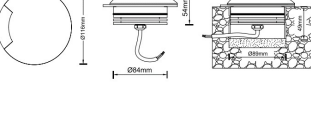
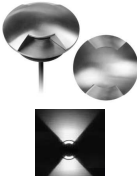
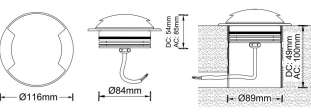
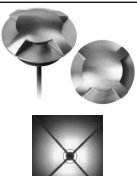
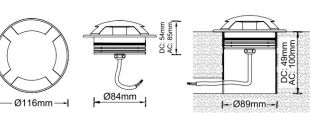
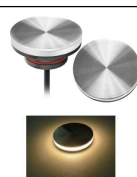
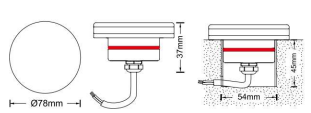

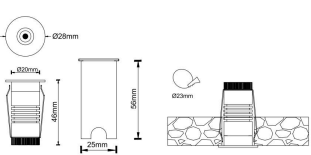
59	LED INGROUD	TBD-DIL0120		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø180*162mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
60	LED INGROUD	TBD-DIL0102		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
61	LED INGROUD	TBD-DIL0125		25W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Ø210*181mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
62	LED INGROUD	TBD-DIL01802		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
63	LED INGROUD	TBD-DIL0140		40W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Ø250*190mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
64	LED INGROUD	TBD-DIL2135SCF		10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 16°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Φ135*135*126mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
65	LED INGROUD	TBD-DIL2135SCL		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 6°, 12°, 45°, 55° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Φ135*135*126mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
66	LED INGROUD	TBD-DIL2135SFR		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Φ135*135*126mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
67	LED INGROUD	TBD-DIL2135SC		10W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Φ135*126mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
68	LED INGROUD	TBD-DIL2815SC-V		19W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước Φ185*185*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	

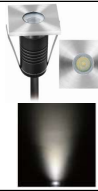
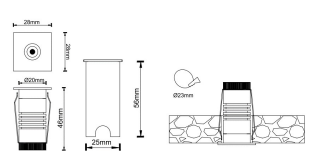

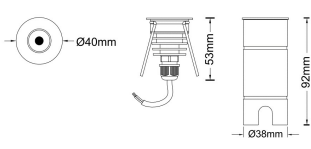

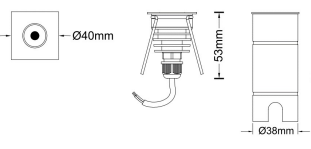

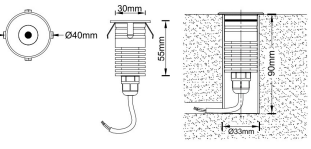

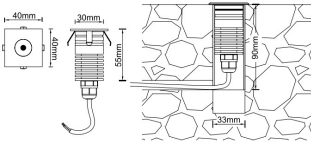

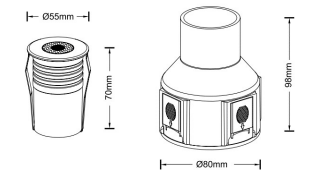

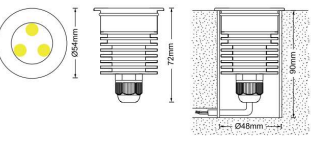

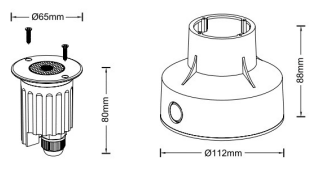

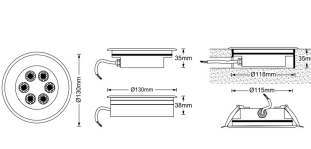

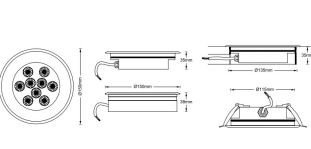
69	LED INGROUD	TBD-DIL2815SC-T		19W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
70	LED INGROUD	TBD-DIL2815SCL-V		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 12°, 24°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K CRI>85	
71	LED INGROUD	TBD-DIL2815SFR		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
72	LED INGROUD	TBD-DIL2215SC-V		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 215 \times 215 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
73	LED INGROUD	TBD-DIL2215SC-T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 215 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
74	LED INGROUD	TBD-DIL2215SCL-V		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
75	LED INGROUD	TBD-DIL2215SFR		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
76	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2135S1T		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
77	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2135S2T		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 10°, 25°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 135 \times 126 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
78	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2815S1T		15W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


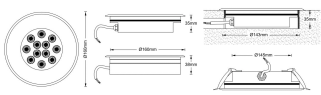

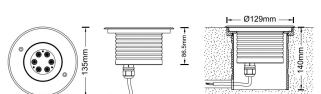

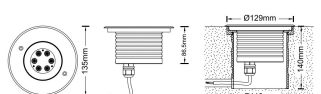

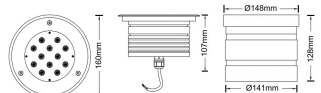

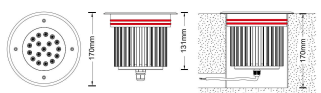

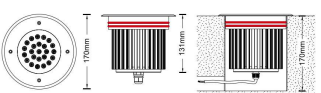

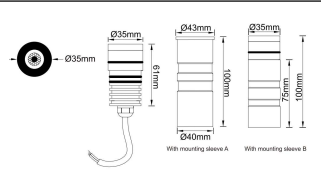

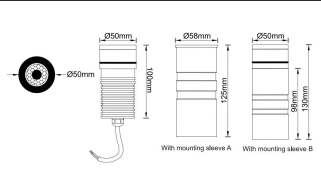

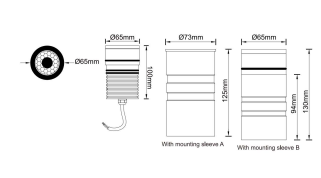

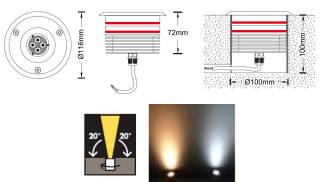
79	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2815S2T		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Reflector Kích thước $\Phi 185 \times 153 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
80	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2215S1T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 215 \times 173 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
81	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-DIL2215S2T		24W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 18°, 24°, 38°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum-432U Dark Grey Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 215 \times 173 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
82	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
83	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-C06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
84	LED INGROUD	TBD-LXB-SS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 116 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
85	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-A12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
86	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-C12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	
87	LED INGROUD	TBD-LXB-RS-D12		12W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 15°, 25°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 173 \times 42 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
88	LED INGROUD	TBD-ILIB-RS-A01		1W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 38 \times 63 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 3000K/4000K/6000K CRI>85	


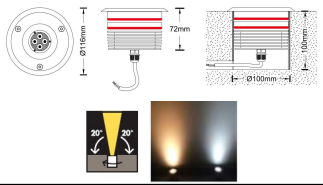

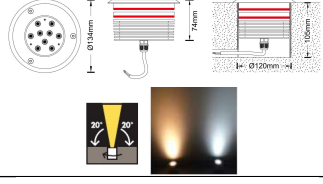

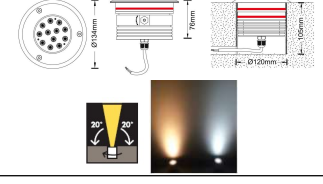

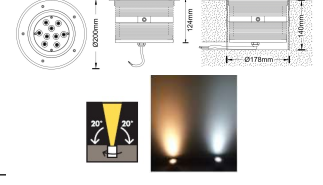

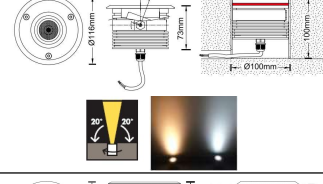

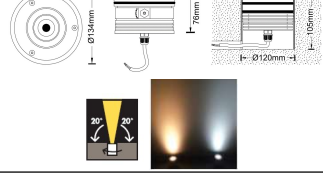

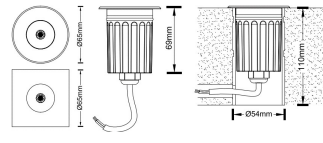

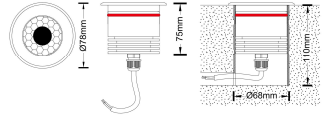

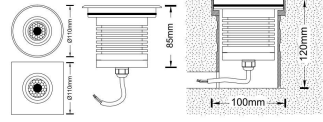

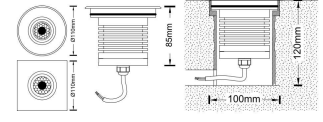
89	LED INGROUD	TBD-ILCD-RS-A06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ118*99mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
90	LED INGROUD	TBD-ILCD-RS-B06		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ118*99mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
91	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-A14		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
92	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-B18		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
93	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-RS-B21		21W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*153mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
94	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-A14		14W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
95	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-B18		18W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
96	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILDD-SG-B21		21W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ220*171mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
97	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILBF-RS-B21		6W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ95*110mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
98	LED INGROUD CHÍNH GÓC	TBD-ILBE-RS-A09		9W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°,15°, 25°, 35°,45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước Φ130*142mm Dây 0.5m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	


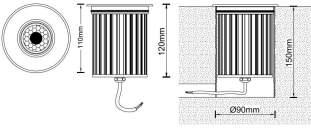

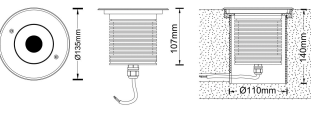

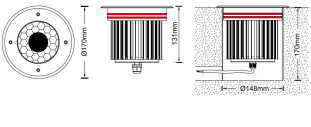

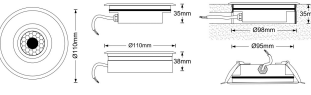

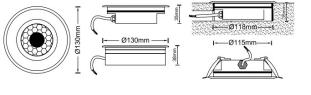

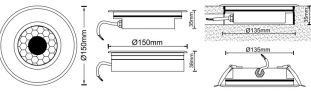

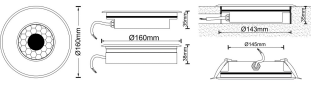

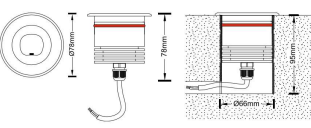

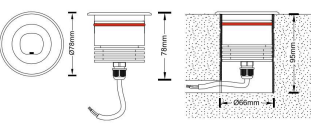
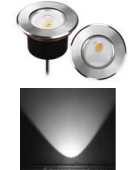
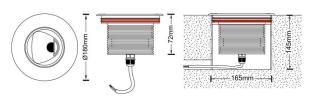
99	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A27		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
100	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A36		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
101	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-A54		54W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 300 \times 201 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
102	LED INGROUD	TBD-ILBG-RS-A72		72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 350 \times 210 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
103	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B27		27W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
104	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B36		36W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 170 \times 149 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
105	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B54		54W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 300 \times 201 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
106	LED INGROUD CHỈNH GÓC	TBD-ILBG-RS-B72		72W, âm đất, 24VDC/220VAC Góc chiếu 8°, 15°, 25°, 35°, 45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Light Window: Silver Print Tempered glass Kích thước $\Phi 350 \times 210 \text{mm}$ Dây 0.5m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 3000K/4000K/6000K R/G/B CRI>85	
107	LED INGROUD 1 WAY	UL-1006-1		3W, hắt 1 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 1x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75 \text{mm}$ Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
108	LED INGROUD 2 WAY	UL-1006-2		3W, hắt 2 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 1x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước $\Phi 60 \times 75 \text{mm}$ Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0 \text{mm}^2$ Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	


109	LED INGROUD 3 WAY	UL-1006-3		3W, hắt 3 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 2x100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước Φ60x75 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
110	LED INGROUD 3 WAY	UL-1006-3B		3W, hắt 3 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 3x80° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước Φ60x75 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
111	LED INGROUD 4 WAY	UL-1006-4		3W, hắt 4 tia sáng, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 4x80° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum 95-100 lm Kích thước Φ60x75 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE XPE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
112	LED INGROUD 1 WAY	UL-D001-0200-B		2W, hắt 1 tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 1x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 43 lm Kích thước DC : Ø116x54 mm Kích thước AC : Ø116 x 85 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
113	LED INGROUD 1 WAY	UL-D001-0600-B		6W, hắt 2 tia sáng, âm đất, 24V Góc chiếu: 1x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 140 lm Kích thước DC : Ø116x54mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
114	LED INGROUD 2 WAY	UL-D002-0400-B		4W, hắt 2 tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 2x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : Ø116x54 mm Kích thước AC : Ø116 x 85 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
115	LED INGROUD 4 WAY	UL-D004-0800-BH		4W, hắt 4 tia sáng, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 4x 60°*90° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : Ø116x54 mm Kích thước AC : Ø116 x 85 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
116	LED INGROUD	UL-E001-A		4W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 360° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 85 lm Kích thước DC : Ø78x37 mm Kích thước AC : Ø78x37 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
117	LED INGROUD	UL-1X1		1W, âm đất, 12V/24VDC Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60°, 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước Φ28x46 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	


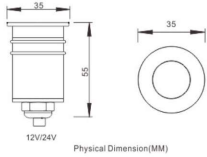

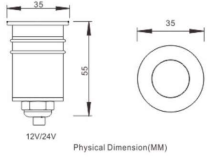

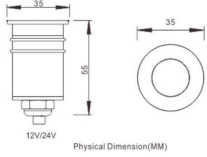

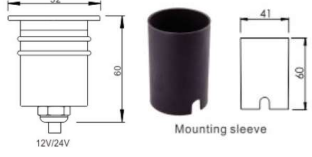

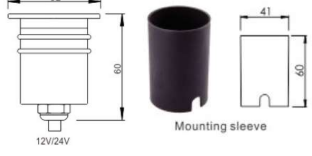

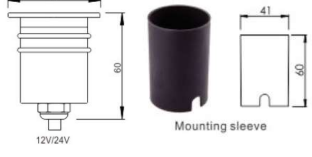

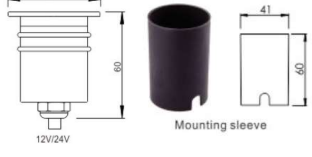

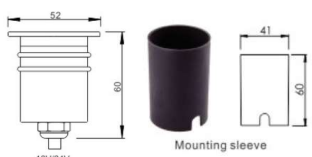

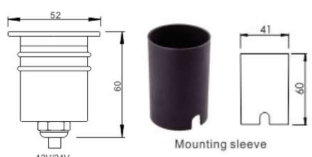

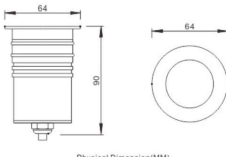
118	LED INGROUD	UL-1X1-S		1W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60°, 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 28 \times 28 \times 46$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM SMD 3030 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
119	LED INGROUD	UL-1001		3W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 10°, 15°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 40 \times 53$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
120	LED INGROUD	TBD-ILDD-SG-B21		3W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 10°, 15°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 80 lm Kích thước $\Phi 40 \times 40 \times 42$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
121	LED INGROUD	UL-1003		3W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 40 \times 55$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
122	LED INGROUD	UL-1003		3W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 40 \times 40 \times 55$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
123	LED INGROUD	UL-1009		3W, âm dật, 12V/24VDC Góc chiếu: 20°, 30°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 55 \times 70$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
124	LED INGROUD	UL-3005		3W, âm dật, 24V/220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 65 \times 80$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
125	LED INGROUD	UL-1008		5W, âm dật, 24V/220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 65 \times 80$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
126	LED INGROUD	UL-6001-0900-I		9W, âm dật, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 130 \times 35$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
127	LED INGROUD	UL-9001-1200-I		12W, âm dật, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước $\Phi 150 \times 35$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	


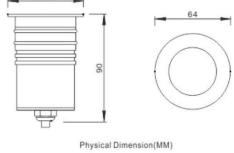

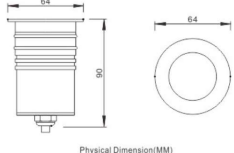

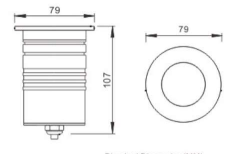

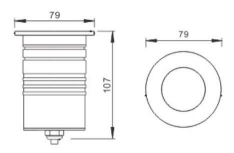

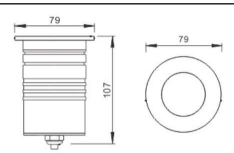

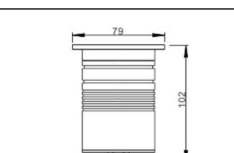

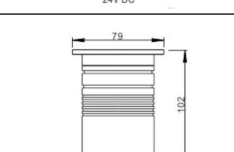

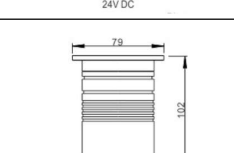

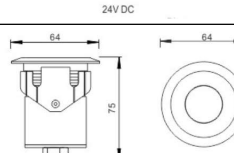

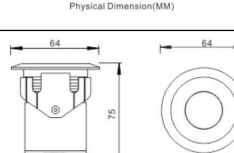
128	LED INGROUD	UL-1201-1500-I		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước Ø160x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
129	LED INGROUD	UL-6002		<p>12W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 135x86.5 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
130	LED INGROUD	UL-6002		<p>18W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 135x86.5 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
131	LED INGROUD	UL-1202		<p>24W, âm đất, 220V Góc chiếu: 5°, 10°, 17°, 23°, 28°, 43°, 58° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 160x107mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
132	LED INGROUD	UL-1802		<p>30W, âm đất, 220V Góc chiếu: 15°, 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 170 x 131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
133	LED INGROUD	UL-2402		<p>40W, âm đất, 220V Góc chiếu: 15°, 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 170 x 131 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
134	LED INGROUD Rimless mini	UL-1024-0300-A		<p>3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước 35x 61 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
135	LED INGROUD Rimless mini	UL-8W-COB-0800-D		<p>8W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước Ø50x100 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
136	LED INGROUD Rimless mini	UL-12W-COB-1200-D		<p>12W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°, 23°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 110 lm Kích thước Ø65x100 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85</p>	
137	LED INGROUD CHÍNH GÓC	UL-4001		<p>4W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 320 lm Kích thước Ø116x72 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	


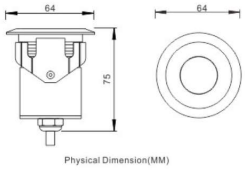

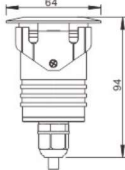

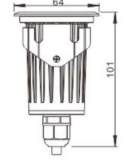

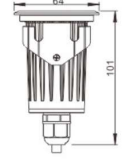

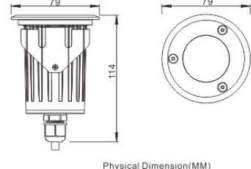

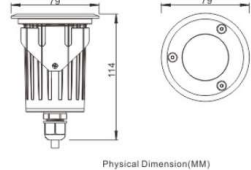

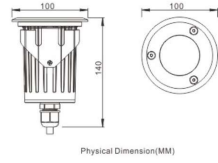

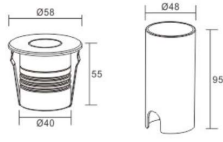



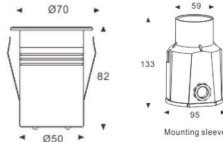
138	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-6001		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 480 lm Kích thước $\Phi 116 \times 72$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
139	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-9001		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 480 lm Kích thước $\Phi 134 \times 74$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
140	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-1201		12W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 960 lm Kích thước $\Phi 134 \times 76$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
141	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-9002-A		18W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 15°, 25°, 30°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1300 lm Kích thước $\Phi 200 \times 124$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
142	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-6W-COB-G		6W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 25°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 470 lm Kích thước $\Phi 116 \times 73$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
143	LED INGROUD CHỈNH GÓC	UL-12W-COB-G		12W, âm đất, chỉnh góc nghiêng 20°, 24V Góc chiếu: 25°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 950 lm Kích thước $\Phi 134 \times 76$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
144	LED INGROUD	UL-6W-COB-F		6W, âm đất, 24V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 470 lm Kích thước $\Phi 65 \times 69$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
145	LED INGROUD	UL-9W-COB		9W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 700 lm Kích thước $\Phi 78 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
146	LED INGROUD	UL-12W-COB		12W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1050 lm Kích thước 110×85 mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
147	LED INGROUD	UL-15W-COB		15W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°, 23°, 38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1320 lm Kích thước 110×85 mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	


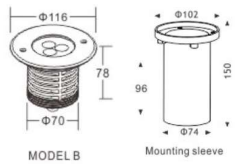

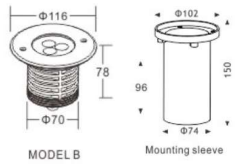

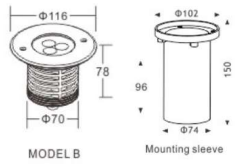

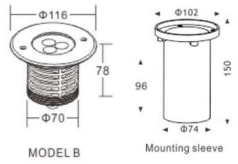

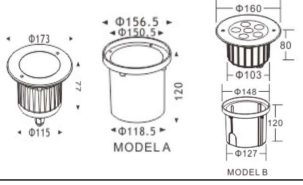

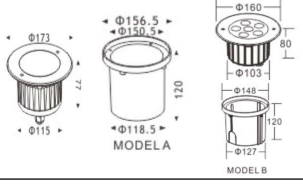

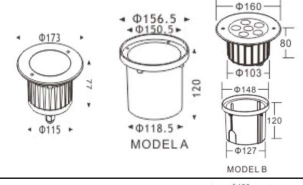

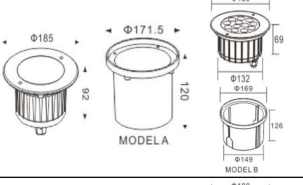

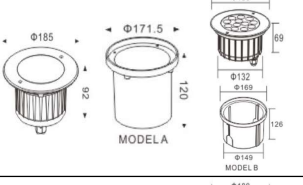

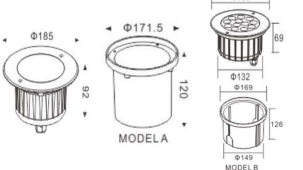
148	LED INGROUD	UL-25W-COB-2500-EH		25W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°,23°,38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1600 lm Kích thước 135x107mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
149	LED INGROUD	UL-25W-COB-AH		25W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: 10°,23°,38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1600 lm Kích thước 135x107mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
150	LED INGROUD	UL-36W-COB-AH		36W, âm đất, 220V Góc chiếu: 10°,23°,38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 3880 lm Kích thước 220 x 140mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
151	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-6W-COB-0600-I		6W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°,30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 415 lm Kích thước Ø110x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
152	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-9W-COB-0900-I		9W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°,30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 435 lm Kích thước Ø130x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
153	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-12W-COB-1200-I		12W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°,30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 830lm Kích thước Ø150x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
154	LED INGROUD (Lắp âm trần)	UL-15W-COB-1500-I		15W, âm đất, 24V Góc chiếu: 10°, 20°,30° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 830lm Kích thước Ø150x35 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
155	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-1013		7W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 460lm Kích thước Ø78x78 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
156	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-1013		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 460lm Kích thước Ø78x95 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
157	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-30W-COB-BH		30W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 2400lm Kích thước 185x72 mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	


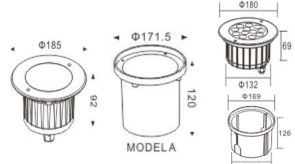

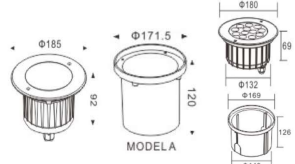

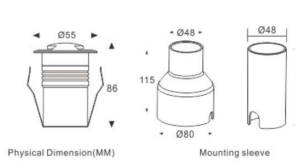

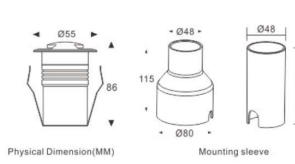

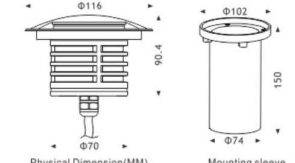

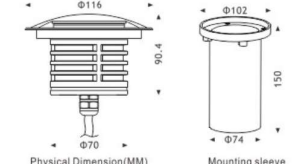

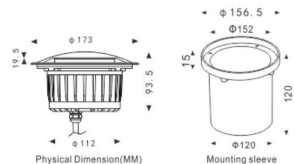

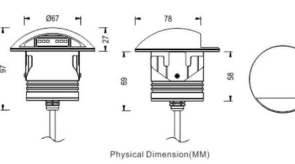

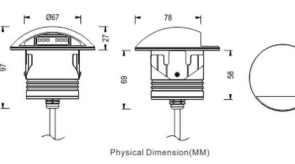

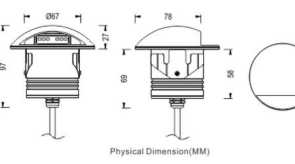
158	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-15W-COB-1500-DH		15W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 540lm Kích thước $\Phi 100 \times 83$ (mm) Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
159	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-25W-COB-CH		25W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1250lm Kích thước $\Phi 130 \times 107$ (mm) Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
160	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-36W-COB-CH		36W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: Asymmetric 15°x 70° (Tilt x Pan) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1850lm Kích thước $\Phi 170 \times 131$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
161	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600-HH		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 220V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 234lm Kích thước $\Phi 170 \times 131$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
162	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600-B (Half glass black)		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 540lm Kích thước $\Phi 65 \times 69$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
163	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-6W-COB-0600-CH (Half glass black)		6W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 24°, 36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 260lm Kích thước $\Phi 64 \times 80$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
164	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-9W-COB-0900-B (Half glass black)		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 25°, 40°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 390lm Kích thước $\Phi 78 \times 75$ mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
165	LED INGROUD (hắt bắt đối xứng)	UL-15W-COB-1500-AH (Half glass black)		9W, âm đất, hắt bắt đối xứng, 24V/220V Góc chiếu: 15°, 23°, 38°, 45°, 60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 755lm Kích thước 110x85mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
166	LED INGROUD Zoomable 15° to 50° adjustable	Zoom 8W		8W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: Zoomable 15° to 50° adjustable Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 15°: 190~230lm. 50°: 550~590lm Kích thước: 80x91 mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
167	LED INGROUD Zoomable 15° to 50° adjustable	Zoom 15W		15W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: Zoomable 15° to 50° adjustable Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 15°: 190~230lm. 50°: 550~590lm Kích thước: 100x117mm Dây 1m H05RN-F2 $\times 1.0$ mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	


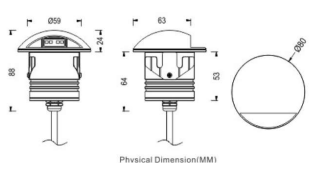

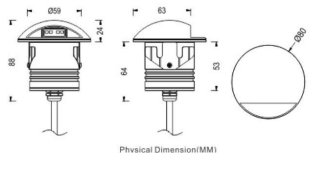

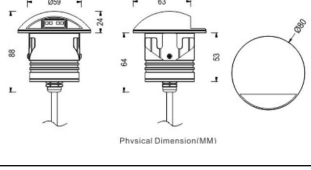

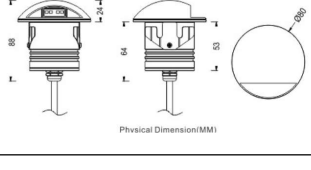

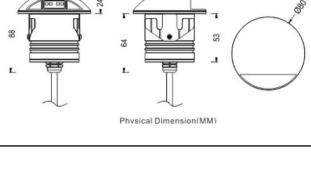
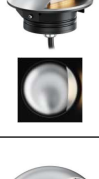
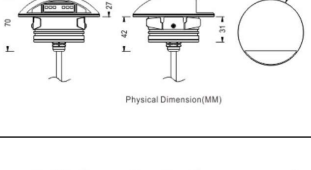

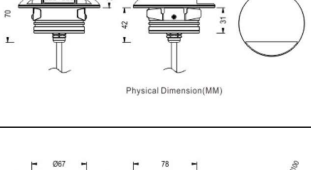

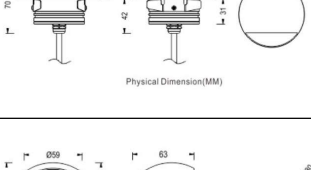

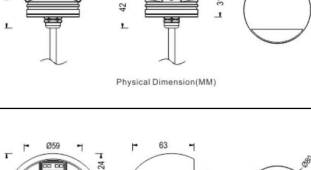

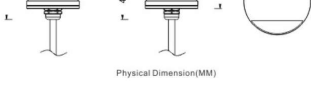
168	LED INGROUD	TBL-UPL0112A		1W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 25°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 120lm Kích thước 35*55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
169	LED INGROUD	TBL-UPL0112B		1W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt một bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 120lm Kích thước 35*55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
170	LED INGROUD	TBL-UPL0112C		1W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 120lm Kích thước 35*55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
171	LED INGROUD	TBL-UPL0312A		2W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°,15°,21°,36°,40° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 200lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
172	LED INGROUD	TBL-UPL0312B		2W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 1 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 200lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
173	LED INGROUD	TBL-UPL0312C		2W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 200lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
174	LED INGROUD	TBL-UPL0311A		3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 10°,15°,21°,36°,40° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 250lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
175	LED INGROUD	TBL-UPL0311B		3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 1 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 250lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
176	LED INGROUD	TBL-UPL0311C		3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 250lm Kích thước 52*60mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Mounting sleeve
177	LED INGROUD	TBL-UPL0412A		4W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 3°,6°,10°,20°,40° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 350lm Kích thước 64*90mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)


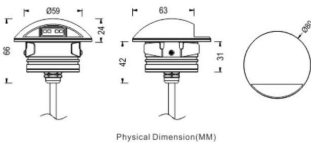

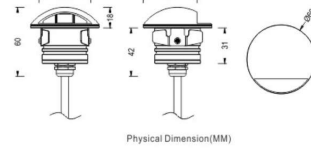

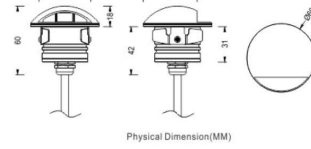

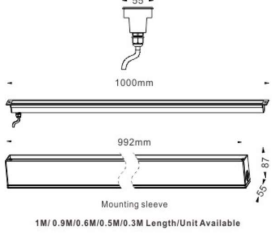

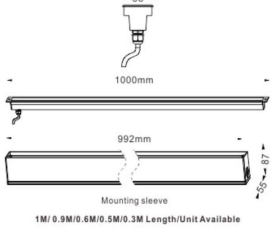

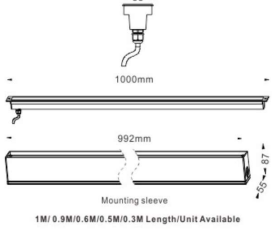
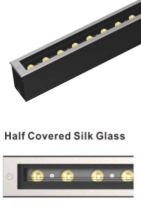
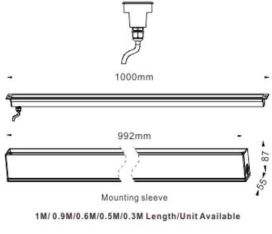

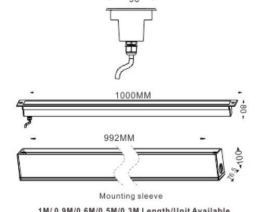
178	LED INGROUD	TBL-UPL0412B		4W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 1 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 350lm Kích thước 64*90mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
179	LED INGROUD	TBL-UPL0412C		4W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 350lm Kích thước 64*90mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
180	LED INGROUD	TBL-UPL0512A		5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 15°,24°,36° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 550lm Kích thước 79*107mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
181	LED INGROUD	TBL-UPL0512B		5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt một bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 550lm Kích thước 79*107mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
182	LED INGROUD	TBL-UPL0512C		5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 550lm Kích thước 79*107mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 Physical Dimension(MM)
183	LED INGROUD	TBL-UPL0712A		7W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 15°,25°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 750lm Kích thước 79*102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 24V DC
184	LED INGROUD	TBL-UPL0512B		7W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt một bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 750lm Kích thước 79*102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 24V DC
185	LED INGROUD	TBL-UPL0512C		5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: hắt 3 bên ánh sáng Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 750lm Kích thước 79*102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 2700K/3000K/4000K CRI>85	 24V DC
186	LED INGROUD	TBL-UPL0103		1W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 120lm Kích thước 67*75mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/RGB CRI>85	 Physical Dimension(MM)
187	LED INGROUD	TBL-UPL0303		3W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 250lm Kích thước 67*75mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/RGB CRI>85	 Physical Dimension(MM)


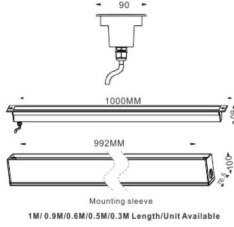

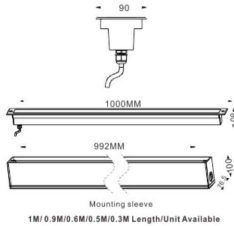

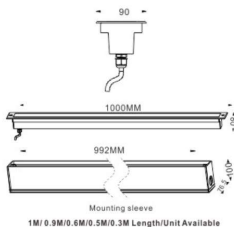

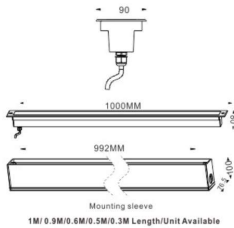

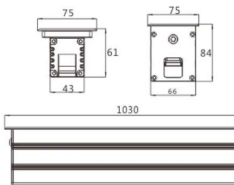

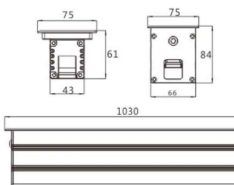

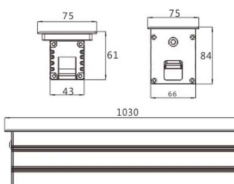
188	LED INGROUD	TBL-UPL0501		5W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 550lm Kích thước 64*94mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/RGB CRI>85	
189	LED INGROUD	TBL-UPL0902A		9W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,30°,38° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 64*94mm Cut out: 65mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K CRI>85	
190	LED INGROUD	TBL-UPL0301D		3W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 64*101mm Cut out: 57mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/R/G/B CRI>85	
191	LED INGROUD	TBL-UPL0501D		5W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 64*101mm Cut out: 57mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/R/G/B CRI>85	
192	LED INGROUD	TBL-UPL0901		9W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 64*101mm Cut out: 70mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K CRI>85	
193	LED INGROUD	TBL-UPL0801		3*3W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 20°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 64*101mm Cut out: 70mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K/R/G/B CRI>85	
194	LED INGROUD	TBL-UPL1501A		15W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 15°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*140mm Cut out: 100mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE CXA1304 3000K/4000K/5000K CRI>85	
195	LED INGROUD	TBL-IGL2058E		2.3W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 15°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 58*55mm Cut out: 48mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K/4000K/5000K /6000K CRI>85	
196	LED INGROUD	TBL-IGL0102B		2.3W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 8°,10°,12°,17°,25°,40°,60°,10°*22° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 55*82mm Cut out: 48mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K/4000K/5000K /6000K CRI>85	
197	LED INGROUD	TBL-IGL0105		5W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: 18°,24°,38°,40°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 70*82mm Cut out: 59mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K/4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	


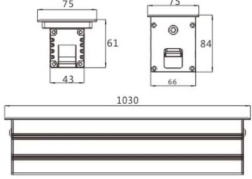

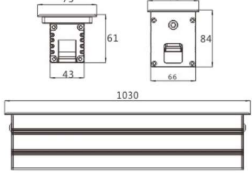
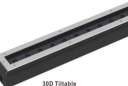
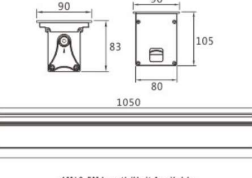

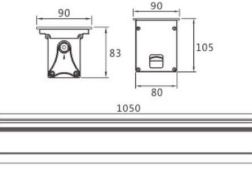

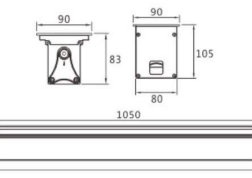

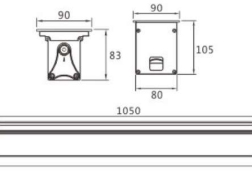

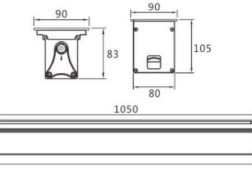
198	LED INGROUD	TBL-IGL0106B		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 18°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 116*78mm Cut out: 102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
199	LED INGROUD	TBL-IGL0303		9W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 18°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 116*78mm Cut out: 102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
200	LED INGROUD	TBL-IGL0110		10W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 116*78mm Cut out: 102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
201	LED INGROUD	TBL-IGL0115		15W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 116*78mm Cut out: 102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
202	LED INGROUD	TBL-IGL0602		15W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 173*77mm Cut out: 156.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
203	LED INGROUD	TBL-IGL0603B		6*3W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 173*77mm Cut out: 156.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
204	LED INGROUD	TBL-IGL0118		18W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 173*77mm Cut out: 156.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
205	LED INGROUD	TBL-IGL1202		24W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 185*92mm Cut out: 171.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
206	LED INGROUD	TBL-IGL1203		36W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 185*92mm Cut out: 171.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
207	LED INGROUD	TBL-IGL1203		48W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 10°,15°,25°,45°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 185*92mm Cut out: 171.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	


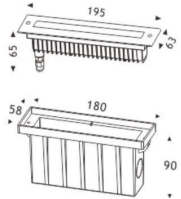

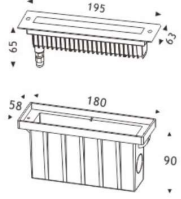

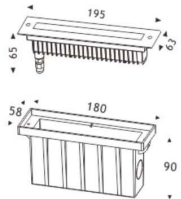

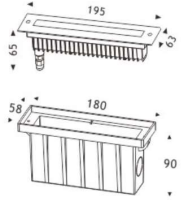

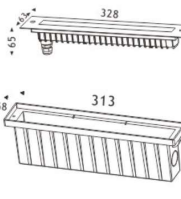

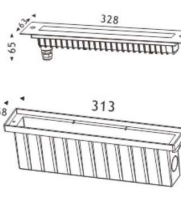

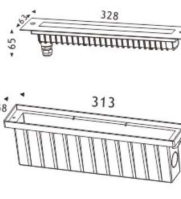
208	LED INGROUD	TBL-IGL0125		25W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 18°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 185*92mm Cut out: 171.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
209	LED INGROUD	TBL-IGL0406		24W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 18°,24°,38°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 185*92mm Cut out: 171.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B CRI>85	
210	LED INGROUD	TBL-SIG0102		2W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1/2/4 SIDE Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 55*86mm Cut out: 48mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB CRI>85	
211	LED INGROUD	TBL-SIG0103		3W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1/2/4 SIDE Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 55*86mm Cut out: 48mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
212	LED INGROUD	TBL-SIG2267		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1/2/4 SIDE Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 116*94mm Cut out: 102mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
213	LED INGROUD	TBL-SIG2232		4W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1/2/4 SIDE Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 112*93.5mm Cut out: 156.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
214	LED INGROUD	TBL-SIG10006H		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1/2/4 SIDE Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 112*93.5mm Cut out: 156.5mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE(USA) 27000K/3000K4000K/5000K /6000K/R/G/B/RGB/DMX512 CRI>85	
215	LED INGROUD	TBL-SIG10006H		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*97mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
216	LED INGROUD	TBL-SIG10008H		8W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*97mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
217	LED INGROUD	TBL-SIG100010H		10W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 4 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*97mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	


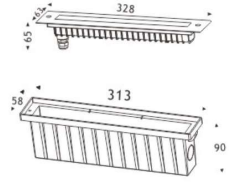

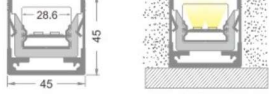



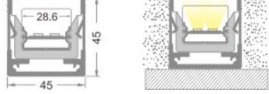

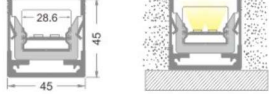

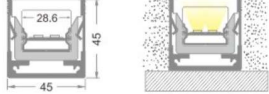
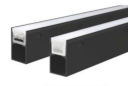

218	LED INGROUD	TBL-SIG80003H		3W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*88mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
219	LED INGROUD	TBL-SIG80004H		4W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*88mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
220	LED INGROUD	TBL-SIG80006H		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 4 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*88mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
221	LED INGROUD	TBL-SIG60003H		3W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 60*77mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
222	LED INGROUD	TBL-SIG10008H		1.5W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 60*77mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85	
223	LED INGROUD	TBL-SIG10008L		8W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*70mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85	
224	LED INGROUD	TBL-SIG100010L		10W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*70mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85	
225	LED INGROUD	TBL-SIG100012L		12W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 100*70mm Cut out: 95mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85	
226	LED INGROUD	TBL-SIG8004L		4W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*66mm Cut out: 75mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85	
227	LED INGROUD	TBL-SIG8006L		6W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*66mm Cut out: 75mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm ² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85	


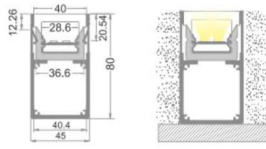



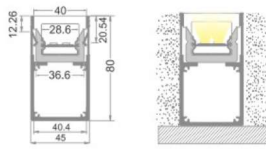

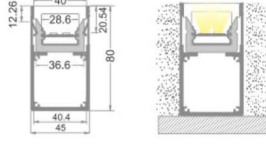
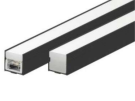


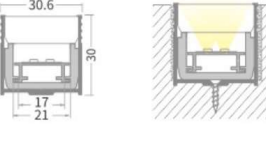
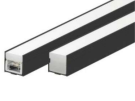

228	LED INGROUD	TBL-SIG8008L		<p>8W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 80*60mm Cut out: 75mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85</p>	 <p>Physical Dimension(MM)</p>
229	LED INGROUD	TBL-SIG6002L		<p>2W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 1 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 60*60mm Cut out: 65mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85</p>	 <p>Physical Dimension(MM)</p>
230	LED INGROUD	TBL-SIG6004L		<p>4W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: 2 SIDE(60°*10°) Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước 60*60mm Cut out: 65mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB/DMX512 CRI>85</p>	 <p>Physical Dimension(MM)</p>
231	LED INGROUD	TBL-LIGL2401A	 <p>Half Covered Silk Glass</p>	<p>24W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*55mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
232	LED INGROUD	TBL-LIGL2402A	 <p>Half Covered Silk Glass</p>	<p>24*2W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*55mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
233	LED INGROUD	TBL-LIGL2402/5	 <p>Half Covered Silk Glass</p>	<p>24*2,5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*55mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
234	LED INGROUD	TBL-LIGL2403/A	 <p>Half Covered Silk Glass</p>	<p>24*3W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*55mm Cut out: 55mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGBW 4 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
235	LED INGROUD	TBL-LIGL1804		<p>18*3W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*90*80mm Cut out: 83mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>

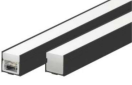






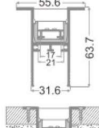
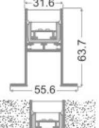

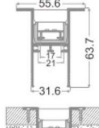
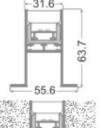

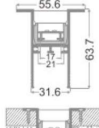
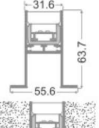

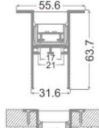
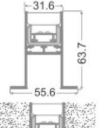

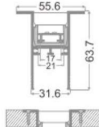
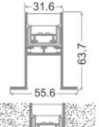
236	LED INGROUD	TBL-LIGL2403B		<p>24*3W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*90*80mm Cut out: 83mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
237	LED INGROUD	TBL-LIGL3602		<p>36*2W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*90*80mm Cut out: 83mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/RGB CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
238	LED INGROUD	TBL-LIGL2403C		<p>24*3W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*90*80mm Cut out: 83mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
239	LED INGROUD	TBL-LIGL2404		<p>24*3W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,25°,30°,45°,60°, - 20°*40°,20°*60°,45° 35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*90*80mm Cut out: 83mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGBW 4 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.9M/0.6M/0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
240	LED INGROUD	TBL-LIGL1801A		<p>18*1W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*75*84mm Cut out: 66mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
241	LED INGROUD	TBL-LIGL2401B		<p>24*1W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*75*84mm Cut out: 66mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
242	LED INGROUD	TBL-LIGL3601A		<p>36*1W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*75*84mm Cut out: 66mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	 <p>Mounting sleeve 1M/ 0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>


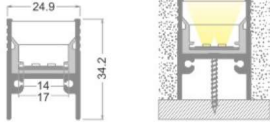

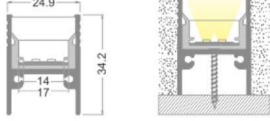

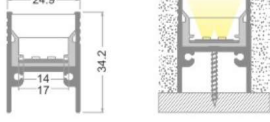

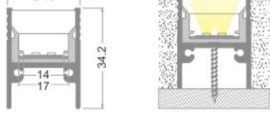

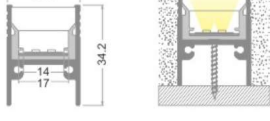




243	LED INGROUD	TBL-LIGL1802A		<p>18*2W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*75*84mm Cut out: 66mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
244	LED INGROUD	TBL-LIGL2402B		<p>18*2W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*75*84mm Cut out: 66mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGBW 4 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M/0.3M Length/Unit Available</p>
245	LED INGROUD	TBL-LIGL1801B		<p>18*1W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*90*107mm Cut out: 80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6000K CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M length/Unit Available</p>
246	LED INGROUD	TBL-LIGL2401C		<p>24*1W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*90*107mm Cut out: 80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6000K CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M length/Unit Available</p>
247	LED INGROUD	TBL-LIGL3601B		<p>36*1W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*90*107mm Cut out: 80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6000K CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M length/Unit Available</p>
248	LED INGROUD	TBL-LIGL1802B		<p>18*2W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*90*107mm Cut out: 80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M length/Unit Available</p>
249	LED INGROUD	TBL-LIGL2402C		<p>24*2W, âm đất, 24V/220V Góc chiếu: - 10°,15°,30°,45°,60°, - 10°*60°,20°*45° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1050*90*107mm Cut out: 80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGBW 4 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	 <p>1M/ 0.5M length/Unit Available</p>











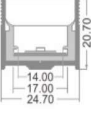
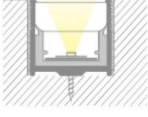

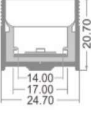
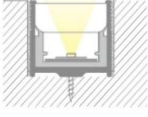

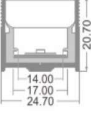
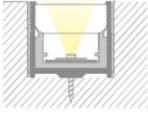

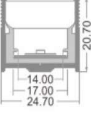
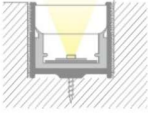
250	LED INGROUD	TBL-LIGL0302		<p>6W, âm dật, 12V/24V/220V Góc chiếu: - 10°,30°,45°,60° - 45°*35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 195*65*63mm Cut out: 180*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/R/G/B CRI>85</p>	
251	LED INGROUD	TBL-LIGL0303		<p>9W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: - 10°,30°,45°,60° - 45°*35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 195*65*63mm Cut out: 180*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	
252	LED INGROUD	TBL-LIGL2214		<p>2W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 195*65*63mm Cut out: 180*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led 10*SMD5050 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/R/G/B CRI>85</p>	
253	LED INGROUD	TBL-LIGL2217		<p>2W, âm dật, 12V/24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 195*65*63mm Cut out: 180*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led 10*SMD5050 RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	
254	LED INGROUD	TBL-LIGL0602		<p>12W, âm dật, 12V/24V/220V Góc chiếu: - 10°,30°,45°,60° - 45°*35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 328*65*63mm Cut out: 313*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/R/G/B CRI>85</p>	
255	LED INGROUD	TBL-LIGL0603		<p>18W, âm dật, 12V/24V/220V Góc chiếu: - 10°,30°,45°,60° - 45°*35° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 328*65*63mm Cut out: 313*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	
256	LED INGROUD	TBL-LIGL2226		<p>4W, âm dật, 12V/24V/220V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 328*65*63mm Cut out: 313*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE 27000K/3000K4000K/5000K /6500K/R/G/B CRI>85</p>	


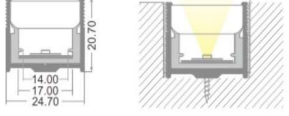

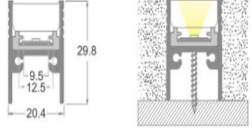

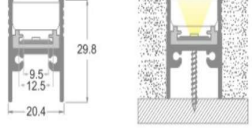

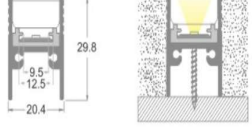

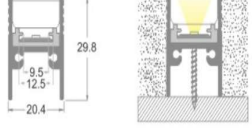

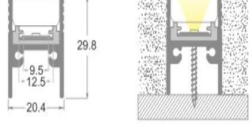

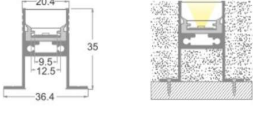
257	LED INGROUD	TBL-LIGL2229		<p>5W, âm đất, 12V/24V/220V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 328*65*63mm Cut out: 313*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led 20*SMD5050 RGB 3 in 1 DMX 512 CRI>85</p>	
258	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL2-300	 Max. 3M length / Unit	<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*45*45mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
259	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL2-500	 Max. 3M length / Unit	<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*45*45mm Cut out: 313*58mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
260	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL2-600	 Max. 3M length / Unit	<p>18W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*45*45mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
261	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL2-1000	 Max. 3M length / Unit	<p>30W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*45*45mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
262	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL2-1200	 Max. 3M length / Unit	<p>36W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*45*45mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
263	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL1-300	 Max. 3M length / Unit	<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*45*80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	


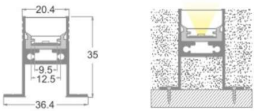

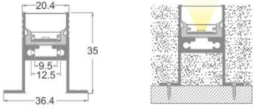

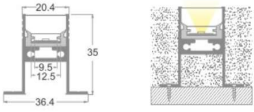

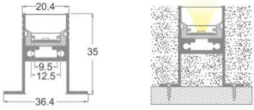

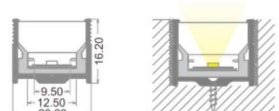



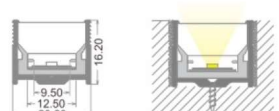
264	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL1-500		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*45*80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
265	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL1-600		<p>18W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*45*80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
266	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL1-1000		<p>30W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*45*80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
267	LED INGROUD	TBL-SFL-10AL1-1200		<p>36W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*45*80mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
268	LED INGROUD	TBL-SFL04AL-300		<p>6W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*30.6*30mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
269	LED INGROUD	TBL-SFL04AL-500		<p>10W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*30.6*30mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
270	LED INGROUD	TBL-SFL04AL-600		<p>12W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*30.6*30mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	


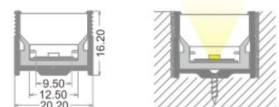

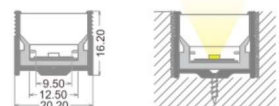

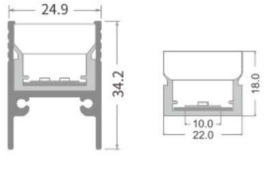

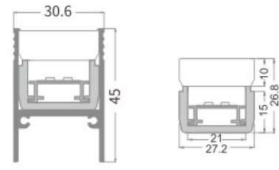

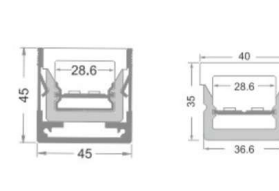

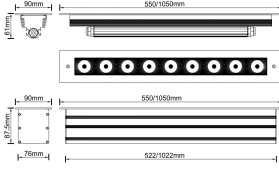
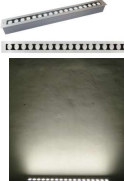
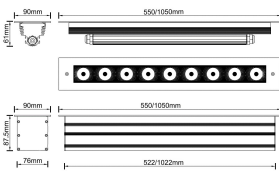

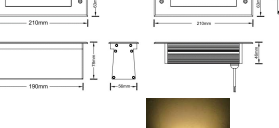
271	LED INGROUD	TBL-SFL04AL-1000		<p>20W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*30.6*30mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	 
272	LED INGROUD	TBL-SFL04AL-1200		<p>24W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*30.6*30mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	 
273	LED INGROUD	TBL-SFL04AL2-300		<p>6W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*55.6*63.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	  <p>Cover With Frame Frameless Cover</p>
274	LED INGROUD	TBL-SFL04AL2-500		<p>10W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*55.6*63.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	  <p>Cover With Frame Frameless Cover</p>
275	LED INGROUD	TBL-SFL04AL2-600		<p>12W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*55.6*63.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	  <p>Cover With Frame Frameless Cover</p>
276	LED INGROUD	TBL-SFL04AL2-1000		<p>20W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*55.6*63.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	  <p>Cover With Frame Frameless Cover</p>
277	LED INGROUD	TBL-SFL04AL2-1200		<p>24W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*55.6*63.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	  <p>Cover With Frame Frameless Cover</p>


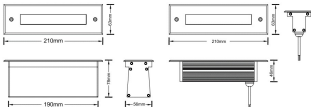

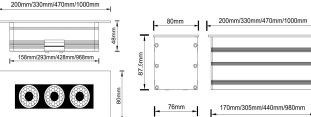

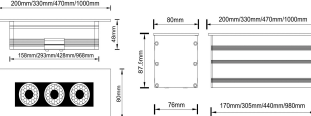

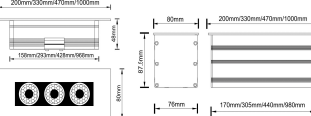

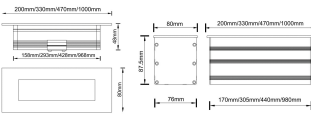

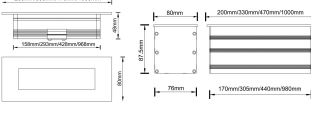

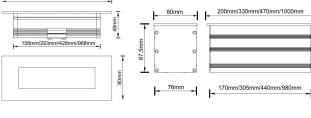

278	LED INGROUD	TBL-SFL03AL3-300		<p>4.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*24.9*34.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
279	LED INGROUD	TBL-SFL03AL3-500		<p>7.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*24.9*34.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
280	LED INGROUD	TBL-SFL03AL3-600		<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*24.9*34.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
281	LED INGROUD	TBL-SFL03AL3-1000		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*24.9*34.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
282	LED INGROUD	TBL-SFL03AL3-1200		<p>18W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*24.9*34.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
283	LED INGROUD	TBL-SFL03AL2-300		<p>4.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*40.9*44mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
284	LED INGROUD	TBL-SFL03AL2-500		<p>7.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*40.9*44mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	

285	LED INGROUD	TBL-SFL03AL2-600		<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*40.9*44mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
286	LED INGROUD	TBL-SFL03AL2-1000		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*40.9*44mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
287	LED INGROUD	TBL-SFL03AL2-1200		<p>18W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*40.9*44mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
288	LED INGROUD	TBL-SFL03AL1-300		<p>4.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*24.7*20.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
289	LED INGROUD	TBL-SFL03AL1-500		<p>7.5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*24.7*20.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
290	LED INGROUD	TBL-SFL03AL1-600		<p>9W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*24.7*20.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		
291	LED INGROUD	TBL-SFL03AL1-1000		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*24.7*20.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>		

292	LED INGROUD	TBL-SFL03AL1-1200		<p>18W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*24.7*20.7mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
293	LED INGROUD	TBL-SFL02AL4-300		<p>3W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*20.4*29.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
294	LED INGROUD	TBL-SFL02AL4-500		<p>5W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*20.4*29.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
295	LED INGROUD	TBL-SFL02AL4-600		<p>6W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*20.4*29.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
296	LED INGROUD	TBL-SFL02AL4-1000		<p>10W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*20.4*29.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
297	LED INGROUD	TBL-SFL02AL4-1200		<p>12W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*20.4*29.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
298	LED INGROUD	TBL-SFL02AL3-300		<p>3W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*36.4*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	

299	LED INGROUD	TBL-SFL02AL3-500		<p>5W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*36,4*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
300	LED INGROUD	TBL-SFL02AL3-600		<p>6W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*36,4*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
301	LED INGROUD	TBL-SFL02AL3-1000		<p>10W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*36,4*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
302	LED INGROUD	TBL-SFL02AL3-1200		<p>12W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*36,4*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
303	LED INGROUD	TBL-SFL02AL1-300		<p>3W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 300*20,2*16,2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
304	LED INGROUD	TBL-SFL02AL1-500		<p>5W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 500*20,2*16,2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
305	LED INGROUD	TBL-SFL02AL1-600		<p>6W, âm dật, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 600*20,2*16,2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	

306	LED INGROUD	TBL-SFL02AL1-1000		<p>10W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1000*20.2*16.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
307	LED INGROUD	TBL-SFL02AL1-1200		<p>12W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*20.2*16.2mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
308	LED INGROUD PROFILE	TBL-UPWWP03AL3		<p>15W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110°/130° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*22*18mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP68 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
309	LED INGROUD PROFILE	TBL-UPWWP04AL3		<p>20W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110°/130° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*27.2*26.8mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP68 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
310	LED INGROUD PROFILE	TBL-UPWWP10AL2		<p>30W, âm đất, 24V Góc chiếu: - 110°/120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Kích thước: 1200*40*35mm Dây 500mm H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP68 Chuẩn: IK09 Nguồn điều khiển: Dali, 0~10V, Triac Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led OSRAM 27000K/3000K4000K/5000K /6500K CRI>85</p>	
311	LED INGROUD IP68	UL-C010-A		<p>48W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1920lm Kích thước 550*90*61mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE XPG 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
312	LED INGROUD IP68	UL-C011-A		<p>96W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 3840lm Kích thước 1050*90*61mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led CREE XPG 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	
313	LED INGROUD	UL-C001		<p>7.5W, âm đất, 220V Góc chiếu: 30°*120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 330lm Kích thước 210*63*78mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Chuẩn: IK09 Bảo hành: 3 năm</p>	<p>Chip led 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85</p>	

314	LED INGROUD	UL-C001-A		7.5W, âm đất, 220V Góc chiếu: 120° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 220lm Kích thước 210*63*78mm Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
315	LED INGROUD	UL-C012-0700-A		7.5W, âm đất, 12V/24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 350 lm Kích thước 200x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
316	LED INGROUD	UL-C012-1400-A		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 680 lm Kích thước 330x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
317	LED INGROUD	UL-15W-COB-1500-I		21W, âm đất, 24V Góc chiếu: 5°,8°,12°,24°,36°,60° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1000lm Kích thước 470x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led CREE 2700K/3000K/4000K/6000K CRI>85	
318	LED INGROUD	UL-C012-0700-C(Frosted glass)		7W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 200lm Kích thước 200x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
319	LED INGROUD	UL-C012-1400-C(Frosted glass)		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 390lm Kích thước 335x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
320	LED INGROUD	UL-C012-2100-C(Frosted glass)		14W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 580lm Kích thước 470x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	
321	LED INGROUD	UL-C012-4900-C(Frosted glass)		49W, âm đất, 24V Góc chiếu: 100° Front Ring: SUS 316 Stainless Steel Lamp Housing: Aluminum Quang thông: 1400lm Kích thước 1000x 80 x 87.5 Dây 1m H05RN-F2×1.0 mm² Chuẩn: IP67 Bảo hành: 3 năm	Chip led OSRAM 2835 SMD 2700K/3000K/4000K/6000K/R/ G/Y/B CRI>85	